

Bản án số: 42/2022/DS-ST
Ngày: 07 – 11 - 2022
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Giới

2. Bà Hoàng Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số: 19/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST- DS ngày 05/10/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/QĐST-HPT ngày 20/10/2022 của Tòa nhân dân huyện Đồng Phú, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A

Địa chỉ: Tầng 1, số 96 Cao T, phường A, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật:

Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng quản trị (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông D:

Ông Đỗ Thành T - Phó Giám đốc Khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông T:

Anh Đinh Văn P - Chuyên viên xử lý nợ (Có yêu cầu vắng mặt).

Địa chỉ: Tầng 1, số 96 Cao T, phường A, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo văn bản ủy quyền số 5376/2021/UQ-VPB ngày 29/4/2021 của Ngân hàng thương mại cổ phần A).

- Bị đơn: Anh Lê Quốc D, sinh năm 1991 (Có mặt).

Nơi đăng ký HKTT: Đội 1, ấp Cây Đ, xã Tân P, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 11 năm 2019, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần A (sau đây gọi tắt là Ngân hàng), anh Đinh Văn P trình bày:

Ngày 22/12/2016 anh Lê Quốc D và Ngân hàng có ký kết hợp đồng tín dụng số LN1612120005568/ASG/HĐTD tại Phòng giao dịch An S, số tiền vay là 257.000.000đ (Hai trăm năm mươi bảy triệu đồng), mục đích vay là để mua chiếc xe ô tô hiệu KIA, thời hạn vay là 60 tháng (từ ngày 22/12/2016 đến ngày 22/12/2021), lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 9,8%/năm, sau đó lãi suất được điều chỉnh 3 tháng/lần, mức lãi suất điều chỉnh bằng lãi suất tiết kiệm 24 tháng bậc thang cao nhất của Ngân hàng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh công + biên độ 5%/năm. Lãi suất được cộng thêm 2%/năm nếu bên vay vi phạm nghĩa vụ mua bảo hiểm tài sản.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là 01 xe ô tô con, nhãn hiệu KIA, số loại MORNING, biển số 93A-081.41 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1612120005568/ASG/HĐTCSP ký ngày 22/12/2016. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh D đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 120.801.936đ trong đó tiền gốc là 81.3296.000đ, tiền lãi là 39.405.936đ.

Kể từ ngày 23/4/2018, anh D đã ngừng thanh toán số tiền còn nợ cho Ngân hàng do đó Ngân hàng đã chuyển nợ quá hạn đối với khoản vay của anh D tại Ngân hàng.

Do anh D vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Lê Quốc D có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 342.433.319đ trong đó số tiền nợ gốc là 175.604.000đ, tiền nợ lãi tính đến ngày 07/11/2022 là 166.829.319đ. Ngoài ra, kể từ ngày 08/11/2022, anh Lê Quốc D phải chịu số tiền lãi quá hạn cho đến khi trả nợ xong số nợ còn lại theo lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số LN1612120005568/ASG/HĐTD đã ký kết ngày 22/12/2016 với Ngân hàng.

Trường hợp anh Lê Quốc D không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô con, nhãn hiệu KIA, số loại MORNING, biển số 93A-081.41 để thu hồi nợ.

Đối với bị đơn Lê Quốc D: Sau khi Tòa án đã thụ lý đơn kiện, thụ lý vụ án của Ngân hàng đối với anh Lê Quốc D về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã thực hiện việc tổng đạt

các văn bản tố tụng và triệu tập anh D đến Tòa án để làm việc nhưng anh D không có mặt theo giấy triệu tập nên không lấy được ý kiến của anh Dương. Tại phiên tòa anh D có mặt và có ý kiến đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với yêu cầu trả khoản nợ gốc, đối với tiền lãi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú phát biểu như sau :

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào các lời khai của các đương sự được xem xét tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Lê Quốc D có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng 342.433.319đ trong đó tiền gốc là 175.604.000đ và tiền lãi 166.829.319đ.

Anh Lê Quốc D không thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản là chiếc xe 01 xe ô tô con, nhãn hiệu KIA, số loại MORNING, số khung 52M5GC091558, số máy G3LAGP075587, biển số 93A-081.41 đứng tên anh Lê Quốc D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật:

Ngân hàng khởi kiện anh Lê Quốc D thanh toán số tiền vay gốc 175.604.000đ và tiền lãi theo quy định từ ngày 23/4/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm theo hợp đồng tín dụng số LN1612120005568/ASG/HĐTD ngày 22/12/2016 giữa anh D và Ngân hàng. Anh D có nơi cư trú tại ấp Cây Đ, xã Tân P, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước nên căn cứ theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Về sự vắng mặt của đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Đinh Văn P đã có bản trình bày gửi tòa án và có đơn yêu cầu vắng tại phiên tòa là quyền của đương sự được quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung vụ án:

Về số tiền gốc: Ngày 22/12/2016 anh Lê Quốc D và Ngân hàng có ký kết hợp đồng tín dụng số LN1612120005568/ASG/HĐTD tại Phòng giao dịch An S, số tiền vay là 257.000.000đ (Hai trăm năm mươi bảy triệu đồng), mục đích vay là để mua chiếc xe ô tô hiệu KIA, thời hạn vay là 60 tháng (từ ngày 22/12/2016 đến ngày 22/12/2021), lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 9,8%/năm, sau đó lãi suất được điều chỉnh 3 tháng/lần, mức lãi suất điều chỉnh bằng lãi suất tiết kiệm 24 tháng bậc thang cao nhất của Ngân hàng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh công + biên độ 5%/năm. Lãi suất được cộng thêm 2%/năm nếu bên vay vi phạm nghĩa vụ mua bảo hiểm tài sản.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là 01 xe ô tô con, nhãn hiệu KIA, số loại MORNING, biển số 93A-081.41 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1612120005568/ASG/HĐTCSP ký ngày 22/12/2016. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh D đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 120.801.936đ trong đó tiền gốc là 81.3296.000đ, tiền lãi là 39.405.936đ.

Kể từ ngày 23/4/2018, mặc dù Ngân hàng nhiều lần nhắc nhở nhưng anh D đã ngừng thanh toán số tiền còn nợ cho Ngân hàng, vi phạm thỏa thuận hai bên đã ký kết trước đó nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Lê Quốc D có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 175.604.000đ là hoàn toàn có căn cứ.

Đối với tiền lãi: Anh Lê Quốc D vi phạm thời điểm trả tiền lãi từ ngày 23/4/2018 đến ngày xét xử 07/11/2022 là 1639 ngày, lãi suất quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng là 175.975.838đ, anh D đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 9.146.519đ, số tiền lãi còn lại anh D phải thanh toán cho Ngân hàng là $175.975.838đ - 9.146.519đ = 166.829.319đ$

Do đó, cần buộc anh D thanh toán tiền cho Ngân hàng tổng số tiền: $175.604.000đ + 166.829.319đ = 342.433.319đ$ (Ba trăm bốn mươi hai triệu bốn trăm ba mươi ba ngàn ba trăm mười chín ngàn đồng).

- *Về việc xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng:* Khi ký kết hợp đồng tín dụng, anh D và Ngân hàng có ký kết hợp đồng thế chấp 01 xe ô tô con, nhãn hiệu KIA, số loại MORNING, số khung 52M5GC091558, số máy G3LAGP075587, biển số 93A-081.41 đứng tên anh Lê Quốc D do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 14/12/2016.

Tại thời điểm ký hợp đồng thế chấp, các bên tham gia ký kết hợp đồng đều đủ năng lực hành vi dân sự, việc giao kết hợp đồng xuất phát từ ý chí tự nguyện của các bên, không bị ép buộc; mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Về hình thức ký kết hợp đồng thế chấp được đăng ký theo Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm

hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, số đăng ký 1235117008 có hiệu lực đăng ký ngày 22/12/2016 tại Trung tâm đăng ký giao dịch bảo đảm, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh là đúng quy định của pháp luật. Do đó, anh Lê Quốc D không thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản là chiếc xe 01 xe ô tô con, nhãn hiệu KIA, số loại MORNING, số khung 52M5GC091558, số máy G3LAGP075587, biển số 93A-081.41 đứng tên anh Lê Quốc D để đảm bảo thu hồi nợ là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định là $342.433.319đ \times 5\% = 17.121.666đ$.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 90, 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A.

1. Buộc anh Lê Quốc D phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A tổng số tiền 342.433.319đ (Ba trăm bốn mươi hai triệu bốn trăm ba mươi ba ngàn ba trăm mười chín ngàn đồng) trong đó tiền gốc là 175.604.000đ (Một trăm bảy mươi lăm triệu sáu trăm lẻ tư ngàn) và tiền lãi 166.829.319đ (Một trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm hai mươi chín ngàn ba trăm mười chín đồng).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (08/11/2022), anh Lê Quốc D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LN1612120005568/ASG/HĐTD đã ký kết ngày 22/12/2016 với Ngân hàng.

3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Anh Lê Quốc D không thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản là chiếc xe 01 xe ô tô con, nhãn hiệu KIA, số loại MORNING, số khung 52M5GC091558, số máy G3LAGP075587, biển số 93A-081.41 đứng tên anh Lê Quốc D do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 14/12/2016 để đảm bảo thu hồi nợ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

4. Về án phí: Anh Lê Quốc D phải chịu 17.121.666đ (Mười bảy triệu một trăm hai mươi một ngàn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 5.600.000đ đồng (Năm triệu sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004668 ngày 19/3/2021.

5. Quyền kháng cáo:

Bị đơn anh Lê Quốc D có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần A, do vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H. Đồng Phú;
- Chi cục THADS H. Đồng Phú;
- Đường sự;
- Lưu: HS, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng